BÁO CÁO ĐỒ ÁN 2: LOGIC



Khoa Công nghệ Thông tin fit@hcmus

Sinh viên thực hiện:

Nguyễn Vạn Thịnh - 19120668

Mục lục

I. Các kịch bản kiểm thử	3
1. Test case 1	3
2. Test case 2	4
3. Test case 3	
4. Test case 4	7
5. Test case 5	9
II. Đánh giá	11
1. Ưu Điểm:	11
2. Nhươc điểm:	11

I. Các kịch bản kiểm thử

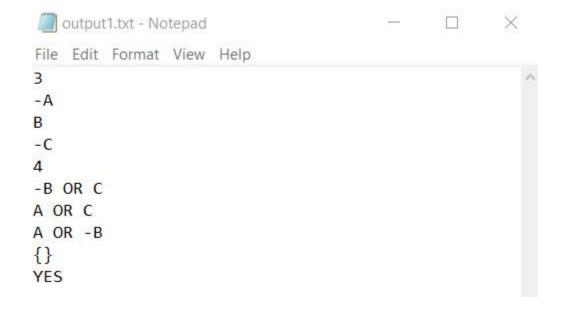
1. Test case 1

a) Input



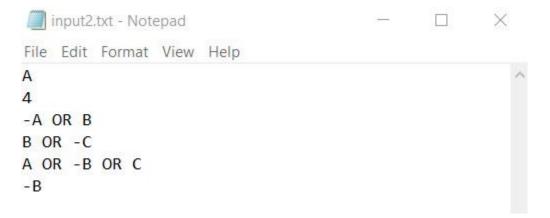
b) Hợp giải mệnh đề

STT	Mệnh đề	Ghi chú
1	-A OR B	Cho trước
2	B OR -C	Cho trước
3	A OR -B OR C	Cho trước
4	-B	Cho trước
5	А	Phủ định kết luận
6	-A	1, 4
7	В	1, 5
8	-C	2, 4
9	-B OR C	3, 6
10	A OR C	3, 7
11	A OR -B	3, 8
12	{}	4, 7



2. Test case 2

a) Input

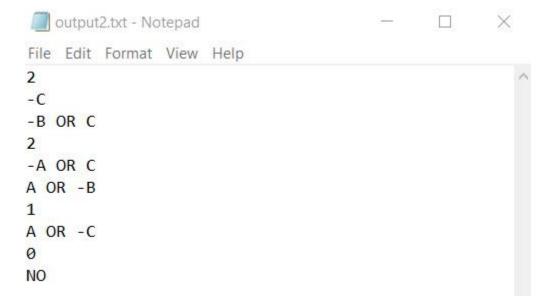


b) Hợp giải mệnh đề

STT	Mệnh đề	Ghi chú
1	-A OR B	Cho trước
2	B OR -C	Cho trước
3	A OR -B OR C	Cho trước
4	-B	Cho trước
5	-A	Phủ định kết luận
6	-C	2, 4
7	-B OR C	3, 5

8	-A OR C	1, 7
9	A OR -B	3, 6
10	A OR -C	2, 9

c) Output



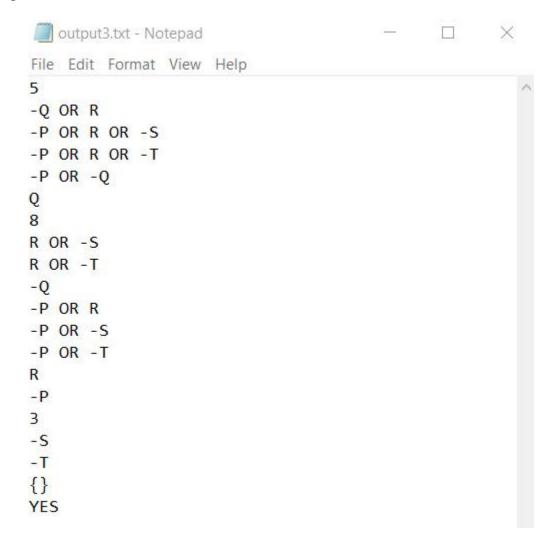
3. Test case 3

a) Input



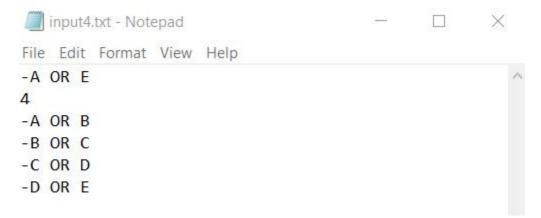
b) Hợp giải mệnh đề

STT	Mệnh đề	Ghi chú
1	Р	Cho trước
2	-P OR -Q OR R	Cho trước
3	-S OR Q	Cho trước
4	-T OR Q	Cho trước
5	Т	Cho trước
6	-R	Phủ định kết luận
7	-Q OR R	1, 2
8	-P OR R OR -S	2, 3
9	-P OR R OR -T	2, 4
10	-P OR -Q	2, 6
11	Q	4, 5
12	R OR -S	1, 8
13	R OR -T	1, 9
14	-Q	1, 10
15	-P OR R	2, 11
16	-P OR -S	3, 10
17	-P OR -T	4, 10
18	R	7, 11
19	-P	10, 11
20	-S	6, 12
21	-T	6, 13
22	{}	6, 18



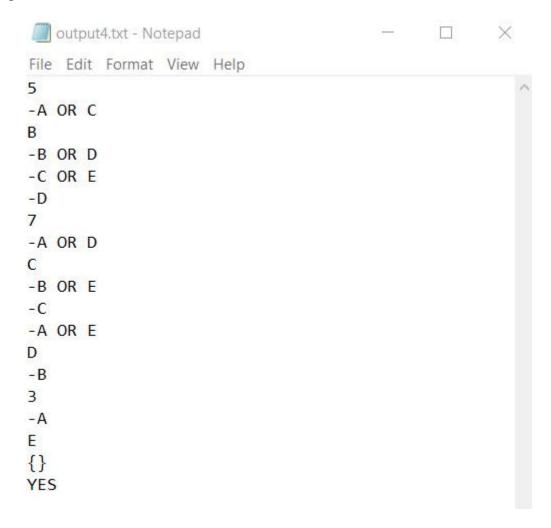
4. Test case 4

a) Input



b) Hợp giải mệnh đề

STT	Mệnh đề	Ghi chú
1	-A OR B	Cho trước
2	-B OR C	Cho trước
3	-C OR D	Cho trước
4	-D OR E	Cho trước
5	Α	Phủ định kết luận
6	-E	Phủ định kết luận
7	-A OR C	1, 2
8	В	1, 5
9	-B OR D	2, 3
10	-C OR E	3, 4
11	-D	4, 6
12	-A OR D	1, 9
13	С	2, 8
14	-B OR E	2, 10
15	-C	3, 11
16	-A OR E	7, 10
17	D	8, 9
18	-B	9, 11
19	-A	1, 18
20	E	4, 17
21	{}	8, 18



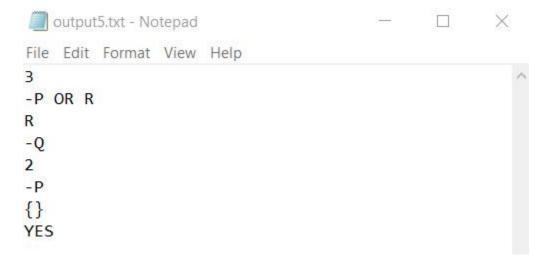
5. Test case 5

a) Input



b) Hợp giải mệnh đề

STT	Mệnh đề	Ghi chú
1	-P OR Q	Cho trước
2	-Q OR R	Cho trước
3	Р	Phủ định kết luận
4	Q	Phủ định kết luận
5	-R	Phủ định kết luận
6	-P OR R	1, 2
7	R	2, 4
8	-Q	2, 5
9	-P	1, 8
10	{}	4, 8



II. Đánh giá

1. Ưu Điểm:

- Đơn giản, mang tính tổng quát, phổ dụng, khả năng áp dụng tốt đối với các dạng câu Horn (câu có dạng A1 ∧ A2 ∧ ... An -> B).
- Chỉ sử dụng một mình hợp giải mệnh đề (không cần sử dụng các luật khác) có thể xây dựng một chương trình chứng minh lý thuyết đúng và đủ cho tất cả logic mệnh đề.

2. Nhược điểm:

- Các mệnh đề cần được chuyển sang dạng hội chuẩn CNF và phải loại bỏ các mệnh đề trùng.
- <u>Chính</u>: Ở các bước có thể sinh ra những mệnh đề không cần thiết đối với việc đi đến kết luận. Khi áp dụng quy tắc hợp giải vào tất cả các cặp mệnh đề có thể áp dụng được, số lượng các mệnh đề tăng lên rất nhanh chóng, xảy ra bùng nổ tổ hợp. ► **Giải pháp**:

Sử dụng kỹ thuật quay lui. Giả sử ta áp dụng quy tắc hợp giải vào cặp mệnh đề B_{i-1} với một mệnh đề khác cho ta kết quả B_i . Khi đó từ tập các mệnh đề đang khảo sát ở bước này xác định một tập con các mệnh đề có thể cùng với B_i tạo thành cặp để áp dụng quy tắc hợp giải. Ta chọn trong tập con này một mệnh đề, áp dụng quy tắc hợp giải cho cặp mệnh đề vừa chọn và B_i , được mệnh đề B_{i+1} . Với B_{i+1} lại xác định tập con mệnh đề có thể tạo cặp để áp dụng quy tắc hợp giải. Quá trình cứ vậy tiếp diễn. Nếu tất cả các nhánh con bắt đầu từ B_{i+1} đều thất bại thì quay trở lại với B_i . Bây giờ ta chọn mệnh đề khác tạo cặp với B_i để áp dụng quy tắc hợp giải. Nếu tất cả các nhánh con bắt đầu từ B_i cũng đều thất bại, thì tiếp tục quay lui đến B_{i-1} . Bằng cách này sẽ tìm được nhánh thành công kết thúc bằng mệnh đề rỗng, tức là xây dựng được cây hợp giải tuyến tính, nếu nó tồn tại.

HẾT